Name: ..... Class: 3 ....

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (30/08/2021 - 01/09/2021)

<table>
<tr><th>Thời gian</th><th>Nội dung học</th></tr>
<tr><td>Thứ 2 (30/08)</td><td>
1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần)
Bố mẹ mở "Track 01" để con nghe bài.
<table>
<tr><td>

1.yesterday</td><td>
2. play-> played</td><td>
3. surf-> surfed</td><td>
4. look-> looked</td></tr>
<tr><td>
5. walk-> walked</td><td>
6.pick -> picked</td><td>
7. watch -> watched</td><td>
8. play -> played</td></tr>
</table>
2) Làm phiếu số 1 trên Liveworksheets.com – G3-WEEK 5
</td></tr>
</table>

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3
(31/08)

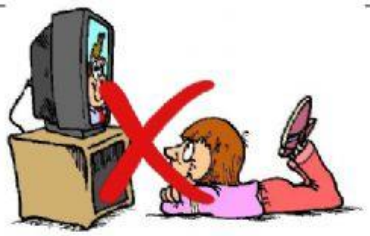
1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Bố mẹ mở **"Track 02"** để con nghe bài.

1 **What did you do yesterday?**  **I walked the dog.**	2 **What did she do yesterday?**  **She picked some flowers.**
3 **What did he do yesterday?**  **He played video games.**	4 **What did they do yesterday?**  **They played on the sand.**

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3 (31/08)	**2) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo** (3 lần) Bố mẹ mở **"Track 03"** cho con nghe bài.

1 	2 
I <u>didn't</u> surf yesterday.	**She <u>didn't</u> watch TV yesterday.**
3 	4 
3. He <u>didn't</u> look at birds yesterday.	**4. They <u>didn't</u> walk up the hill yesterday.**

3) Làm phiếu số 2 trên Liveworksheets.com – G3-WEEK 5

LIVEWORKSHEETS

Thứ 4 (01/09)

1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần)

Bố mẹ mở **"Track 04"** để con nghe bài.

1 **Did you walk the dog yesterday?**  **Yes, I did.**	2 **Did she watch TV yesterday?**  **No, she didn't.**
3 **Did he play video games yesterday?**  **Yes, he did.**	4 **Did they play on the sand yesterday?**  **Yes, they did.**

2) Làm phiếu số 3 trên Liveworksheets.com – G3-WEEK 5

~ HAVE A NICE HOLIDAY ~

LIVEWORKSHEETS